

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 37/2019/HSST

Ngày: 25/02/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Thẩm phán: Ông Phan Văn Liệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tùng.

2. Ông Nguyễn Thành Châu

3. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng – Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đào Công Lữ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 752/2018/HSST ngày 06/12/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 479/2019/QĐST-HS ngày 30/01/2019 đối với bị cáo:

Tạ Thị Kim S; giới tính: Nữ; sinh ngày 22/01/1992; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: số 117/191 đường NHC, Phường 22, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 384/62A đường LTT, Phường 10, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: không; con ông TKL, sinh năm 1968 và bà NTN, sinh năm 1960; hoàn cảnh gia đình: chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không.

- Bị bắt, tạm giam từ ngày 26/8/2017 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng:

+Người bào chữa: Ông Nguyễn Thế Thắng là Luật sư của Văn phòng Luật sư Vĩnh Thắng thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa chỉ định cho bị cáo Tạ Thị Kim S (có mặt).

+Người làm chứng:

1/Ông HAV, sinh năm 1986; Địa chỉ: 184A NT, phường TT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Ông NTT, sinh năm 1979; Đại chỉ: 74 HKN, phường ĐK, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

3/ Ông NPC, sinh năm 1983; Địa chỉ: 666/30/21 đường 1, Phường 14, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người chứng kiến: Bà VTB, sinh năm 1978 là nhân viên Công ty TNHH AP; Địa chỉ: 25/9/3A NMC, phường PT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/8/2017, Cục Điều tra chống buôn lậu - Tổng cục Hải quan phối hợp với Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất tiến hành kiểm tra lô hàng quà biếu là 01 thùng carton: ghi tên người gửi là Minh Nguyễn (không rõ địa chỉ, số điện thoại 4089093030) gửi từ Hoa Kỳ về Việt Nam cho người nhận có tên là MH (địa chỉ: 384/2A LTT, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; điện thoại: 0165 556 7345), do Công ty vận chuyển hàng hóa VIET Cargo có địa chỉ tại San Jose (Hoa Kỳ) vận chuyển từ Hoa Kỳ về Việt Nam thông qua đối tác tại Việt Nam là Công ty TNHH MTV ATS (số 01 VC, phường PT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh).

Qua soi chiếu, tổ công tác phát hiện trong thùng hàng nêu trên có 02 hộp bột dinh dưỡng hiệu GNC Pro Performance bên trong có chứa 02 bịch nylon chứa tinh thể rắn, màu trắng nghi là ma túy nên đã thực hiện thủ tục lấy mẫu và trưng cầu Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Tổng cục Cảnh sát giám định. Căn cứ kết quả ban đầu xác định mẫu giám định là ma túy, tổ công tác lập biên bản niêm phong hải quan thùng carton và thông báo đến Công an quận TB, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Cục Cảnh sát phòng chống ma túy Bộ Công an phối hợp truy tìm đối tượng có liên quan (bút lục 54 – 58).

Ngày 26/8/2017, Công ty ATS đã thực hiện thủ tục tại Chi cục Hải quan sân bay Tân Sơn Nhất để nhận thùng hàng này đưa về Văn phòng giao dịch tại số 72 PQ, phường 02, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh và gọi cho số điện thoại 01655567345 ghi trên thùng hàng để mời đối tượng MH đến nhận hàng. Vào khoảng 10h00' ngày 26/8/2017, Tạ Thị Kim S (sinh năm 1992; HKTT: số 117/191 NHC, Phường 22, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 384/62A LTT, Phường 9, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh) đã đến liên hệ nhận thùng hàng. Tại đây, S đã dùng điện thoại của mình có gắn sim số thuê bao 01655567345 gọi trực tiếp cho đối tượng Minh Nguyễn tại Hoa Kỳ và sau đó ghi nội dung xác nhận vào mặt sau phiếu gửi hàng để nhận thùng hàng. Khi S chở thùng hàng trên xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59S2-539.xx rời khỏi địa chỉ trên thì được mời về trụ sở Công an Phường 02, quận TB làm việc. Qua kiểm tra, đã lập biên bản thu giữ 02 gói nylon chứa tinh thể không màu

(giấu trong 02 hộp sữa), S khai nhận nhìn giống ma túy đá nên đã lập biên bản bắt người phạm pháp quả tang (bút lục 40, 41).

Qua khám xét tại phòng số 3 Lầu 1 nhà số 384/62A đường LTT (là nơi ở của S cũng là địa chỉ của người nhận ghi trên thùng hàng), Công an thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 02 hộp quẹt gas và một số bịch nylon nhỏ (bút lục 44, 45). Tạ Thị Kim S không thừa nhận sở dụng cụ sử dụng ma túy đá thu giữ nêu trên là của mình vì S mới thuê phòng được 02 ngày nhưng chưa dọn đến ở và trong phòng thuê vẫn còn nhiều vật dụng của người đã thuê phòng trước đây chưa dọn đi hết (bút lục 134).

Tại bản kết luận giám định số 2939/C54B ngày 28/8/2017 và 2372/C54B ngày 10/7/2017 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: “Mẫu tinh thể trong suốt đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng tinh thể: gói niêm phong AB/15-245995: 16,5901 gam và gói niêm phong AB/15-246000: 16,8674 gam, loại Methamphetamine” (bút lục 59, 210).

Tại bản kết luận giám định số 1462/KLGD-H ngày 28/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: “Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Tạ Thị Kim S và hình dấu Công an Phường 2, quận TB gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 366,13g (ba sáu sáu phẩy một ba gam), loại Methamphetamine” (bút lục 53).

Tạ Thị Kim S khai nhận: từ khoảng tháng 6/2017, thông qua mạng xã hội Zalo và Facebook, S đã quen biết một đối tượng sinh sống ở Hoa Kỳ có tên gọi là Minh Nguyễn và có các tài khoản mạng xã hội tên là Gino Nguyễn, Domon, Dômn nhưng chưa từng tiếp xúc trực tiếp. Minh Nguyễn đã cho S 01 điện thoại Iphone 6 và giới thiệu cho S mua 01 điện thoại Iphone 7 với giá là 4.000.000 đồng (thấp hơn giá bán sản phẩm trên thị trường tại thời điểm mua bán). Ngày 19/8/2017, Minh Nguyễn nhắn tin cho Tạ Thị Kim S sẽ gửi từ Hoa Kỳ về Việt Nam 400 gam ma túy được giấu trong 02 hộp sữa để S giao số ma túy này cho một người bạn của Minh Nguyễn tại Thành phố Hồ Chí Minh nhưng sẽ cho S biết tên và số điện thoại của người nhận sau. Tạ Thị Kim S đồng ý và nhắn tin cho Minh Nguyễn biết số điện thoại, địa chỉ nơi S đang thuê phòng và tên gọi MH để Minh Nguyễn ghi thông tin người nhận trên thùng hàng như đã nêu trên. Minh Nguyễn cũng đã gửi cho S xem trước hình ảnh 02 hộp sữa được dùng để giấu ma túy. Khi nhận được thông báo từ Công ty ATS, Tạ Thị Kim S đã đến xác nhận mình là người MH để nhận thùng hàng có chứa ma túy và bị phát hiện bắt giữ (bút lục 139 – 140).

Quá trình điều tra, ngoài hành vi phạm tội thực hiện nêu trên, Tạ Thị Kim S còn khai nhận: vào đầu tháng 7/2017, S nhận được điện thoại từ Minh Nguyễn nhờ S nhận ma túy do Minh Nguyễn gửi từ Mỹ về Việt Nam (S không biết số lượng, loại ma túy) rồi đem chuyển đến cho một người bạn của Minh Nguyễn, địa chỉ và số điện thoại Minh Nguyễn sẽ đưa sau khi S nhận được ma túy. S đồng ý và nói Minh Nguyễn gửi ma túy cho S theo địa chỉ “CH, số 20/3A

Đường 27, khu phố 5, phường HBC, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, số điện thoại 0936667002”. Tuy nhiên, đến ngày 08/7/2017, Minh Nguyễn liên lạc kêu S không cần đi lấy số ma túy đó nữa, nếu có ai đem đến cũng không nhận. Quá trình điều tra, xác minh đã xác định: Ngày 08/7/2017, qua công tác kiểm tra, soi chiếu, Đội thủ tục hàng hóa nhập khẩu Chi cục Hải quan Cửa khẩu Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện 01 gói hàng dạng quả biếu, bên ngoài ghi “Shipper: An Nguyen, 34917 Sausalito ter Fremont, CA, tel 5104706007; Receiver: CH, 20/3A Đường 27, khu phố 5, phường HBC, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, tel 0936667002”, bên trong có 01 gói nylon chứa chất tinh thể là ma túy ở thể rắn có khối lượng 193,86 gram, loại Methamphetamine (tại bản kết luận giám định số 2372/C54B ngày 10/7/2017 của phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Tổng cục Cảnh sát). Ngày 08/7/2017, Chi cục Hải quan Cửa khẩu Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất đã chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh điều tra theo thẩm quyền. Ngày 06/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 761-01 để điều tra làm rõ.

Căn cứ lời khai của Tạ Thị Kim S và tài liệu, chứng cứ thu thập được xét thấy: việc S chưa thực hiện được hành vi vận chuyển trái phép 193,86 gram Methamphetamine vào ngày 08/7/2017 tại Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh là do sự việc bị Chi cục Hải quan Cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện, là ngoài ý muốn của S. Vì vậy, S phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy vận chuyển trái phép này. Do đó, ngày 03/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định nhập vụ án hình sự số 572-08 để xử lý chung đối với S về hành vi phạm tội trong cả hai vụ án.

*Vật chứng vụ án: 01 xe gắn máy 02 bánh hiệu Honda Vision biển số 59S2 – 539.55 (là xe thuộc sở hữu của Tạ Thị Kim S);

- 02 điện thoại Iphone của Tạ Thị Kim S dùng để liên lạc với Minh Nguyễn thực hiện hành vi phạm tội.

- 03 chai nước hoa hiệu Victoria’s Secret màu vàng, cam hồng; 08 cục xà bông hiệu Irich Spring; 01 gói kẹo màu hồng hiệu Extra Berry Burst; 02 hộp nhựa màu đỏ, đen ghi chữ “100% WHEY PROTEIN” (là các vật dụng dùng để che giấu ma túy khi gửi từ Hoa Kỳ về Việt Nam).

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 02 quạt gas và một số bịch nylon nhỏ.

- 03 gói niêm phong là ma túy còn lại sau giám định.

- 01 gói niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Hà (C54B) – Bộ Công an và người chứng kiến tên Võ Thị Bình là nhân viên Công ty TNHH An Phát, bên trong là số ma túy còn lại sau giám định.

Tại bản cáo trạng số 486/CT-VKS-P2 ngày 15/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Tạ Thị Kim S về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm e Khoản 4 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e Khoản 4 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm r, s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Tạ Thị Kim S mức án tù 18 đến 20 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: phạt bị cáo khoản tiền 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

+Bào chữa cho bị cáo Tạ Thị Kim S, luật sư thống nhất về tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo nên không tranh luận. Luật sư chỉ phân tích về các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự thú; cũng như xem xét về tính chất mức độ về hành vi phạm tội và bị cáo bị các đối tượng buôn bán ma túy quốc tế dụ dỗ, dẫn dắt vào con đường phạm tội nên không lường trước được hết mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của mình gây ra. Để đề nghị cho bị cáo Tạ Thị Kim S hưởng mức án khoan hồng dưới mức thấp nhất mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Tạ Thị Kim S không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng sự khoan hồng để sớm có cơ hội chấp hành xong bản án, làm lại cuộc đời vì bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cha, mẹ đã lớn tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Thị Kim S đã khai nhận toàn bộ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Tạ Thị Kim S tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa ngày 19/8/2018 và phiên tòa hôm nay, phù hợp với: các biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật – tài liệu, biên bản niêm phong vật chứng, lời khai (người làm chứng và người chứng kiến) cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Đã có đủ cơ sở để kết luận: Do quen biết với đối tượng Minh Nguyễn (có tên thật là NQT; tên khác là Nguyễn Minh, NQT, Gino Nguyễn, Domon; sinh năm 1970; quốc tịch Mỹ; địa chỉ: 34917 Suasalito Terrace, Fremont, CA 94555) sinh sống tại Hoa Kỳ thông qua mạng xã hội Zalo và Facebook, vì động cơ vụ lợi nên bị cáo Tạ Thị Kim S đã hai lần thực hiện hành vi nhận ma túy do Minh Nguyễn cất giấu trong thùng hàng dạng quà biếu gửi từ Hoa Kỳ về Việt Nam

qua đường hàng không cho Tạ Thị Kim S (với tên, địa chỉ và số điện thoại người nhận hàng do S gửi cho Minh Nguyễn trước đó) để đi giao lại cho người khác theo yêu cầu của Minh Nguyễn, cụ thể:

+Lần thứ nhất: Vào khoảng 10h00' ngày 26/8/2017, Tạ Thị Kim S đã đến Công ty ATS và dùng điện thoại của mình có gắm sim số 0165 556 7345 gọi điện thoại trực tiếp cho Minh Nguyễn tại Hoa Kỳ lấy thông tin ghi nội dung xác nhận vào mặt sau phiếu gửi hàng để nhận thùng hàng quà biếu là 01 thùng carton: “có tên người gửi là Minh Nguyễn (không rõ địa chỉ, có số điện thoại 4089093030) gửi từ Hoa Kỳ về Việt Nam cho người nhận có tên là MH (địa chỉ: 384/2A LTT, Quận P, TP.HCM; điện thoại: 0165 556 7345”. Khi S nhận thùng hàng và chở trên xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59S2-539.xx trên đường về thì bị cơ quan Công an mời về trụ sở làm việc, qua kiểm tra trong thùng quà phát hiện có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy giấu trong 02 hộp sữa; nên cơ quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

+Lần thứ hai: Vào đầu tháng 7/2017, Tạ Thị Kim S nhận được điện thoại của Minh Nguyễn nhờ S nhận ma túy do Minh Nguyễn gửi từ Mỹ về Việt Nam (nhưng S không biết số lượng, loại ma túy) rồi mang chuyển đến cho một người bạn của Minh Nguyễn (địa chỉ và số điện thoại của người nhận Minh Nguyễn sẽ đưa sau khi S nhận được ma túy). S đồng ý và nói Minh Nguyễn gửi ma túy cho S theo địa chỉ “CH, số 20/3A đường 27, khu phố 5, phường HBC, quận TĐ, TP. Hồ Chí Minh, số điện thoại 0936667002”. Tuy nhiên, đến ngày 08/7/2017, Minh Nguyễn liên lạc kêu S không cần đi nhận số ma túy đó nữa và nếu có ai mang đến cũng không nhận nên Tạ Thị Kim S không đến nhận thùng hàng.

Qua điều tra, xác minh đã xác định: Ngày 08/7/2017, qua công tác kiểm tra, soi chiếu, Đội thủ tục hành hóa nhập khẩu Chi cục Hải quan Cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện thùng hàng nêu trên, bên trong có 01 gói nylon chứa chất tinh thể là ma túy ở thể rắn nên đã tiến hành lập biên bản thu giữ, lập hồ sơ và đã chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh điều tra theo thẩm quyền.

Xét, việc bị cáo Tạ Thị Kim S chưa thực hiện được hành vi nhận thùng hàng dạng quà biếu có cất giấu ma túy để vận chuyển giao cho người nhận theo yêu cầu của Minh Nguyễn vào ngày 08/7/2017 là do sự việc bị Chi cục Hải quan Cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện và sau khi đồng ý nhận ma túy và giao cho người khác theo yêu cầu của Minh Nguyễn thì được Minh Nguyễn thông báo không nhận nữa là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, bị cáo Tạ Thị Kim S phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy đã nhận vận chuyển trái phép này.

Trọng lượng ma túy bị cáo Tạ Thị Kim S trong hai lần thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy nêu trên bị thu giữ: Theo các bản kết luận giám định số 2372/C54B ngày 10/7/2017, số 2939/C54B ngày 28/8/2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Tổng cục Cảnh sát và

bản kết luận giám định số 1462/KLGD-H ngày 28/9/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, có cơ sở xác định:

- Lần phạm tội vào đầu tháng 7/2017 là 01 gói ma túy ở thể rắn có trọng lượng 193,86 gram, loại Methamphetamine

- Lần phạm tội vào ngày 26/8/2017 bị bắt quả tang là 02 gói ma túy ở thể rắn, có khối lượng 399,5875 gram, loại Methamphetamine”.

Như vậy, với trọng lượng ma túy đã vận chuyển và hành vi của bị cáo Tạ Thị Kim S đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Hành vi phạm tội của bị cáo Tạ Thị Kim S là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm về ma túy và tệ nạn xã hội khác; gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng với động cơ vụ lợi bất chính vẫn bất chấp sự nghiêm cấm của Nhà nước để cố ý phạm tội.

Xét, bị cáo Tạ Thị Kim S thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy với tổng trọng lượng trong hai lần vận chuyển bị thu giữ, qua giám định có tổng trọng lượng là 593,4475 gram ma túy thể rắn, loại Methamphetamine; nên đã phạm tội thuộc trường hợp “các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ 300 gam trở lên”, là tình tiết định khung tăng nặng.

Do đó về hình phạt, cần xét xử đối với bị cáo Tạ Thị Kim S theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có sơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, về hình phạt đặt ra phải nghiêm, cần phải có thời gian đủ dài cách ly xã hội đối với bị cáo Tạ Thị Kim S mới có tác dụng để răn đe giáo dục bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét: tại phiên tòa ngày 29/8/2018, bị cáo đã tự thú về lần phạm tội vào đầu tháng 7/2017; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải; về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự và gia đình có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế; để giảm nhẹ cho bị cáo Tạ Thị Kim S một phần hình phạt đáng ra phải chịu theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Tạ Thị Kim S: phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó lần phạm tội vào đầu tháng 7/2017, bị cáo đã tự thú và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt về hành vi vận chuyển trái phép 193,86g Methamphetamine; nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Tạ Thị Kim S dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị áp dụng tại khung hình phạt liên

kê đã đủ tác dụng để răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

+Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để buộc bị cáo Tạ Thị Kim S nộp phạt một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử đối với bị cáo Tạ Thị Kim S là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai. Mức hình phạt đề nghị xử phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét, đánh giá toàn diện các tình tiết khách quan của vụ án để cân nhắc giảm nhẹ thêm cho bị cáo S một phần hình phạt so với mức án đề nghị.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo Tạ Thị Kim S về các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt, phù hợp quy định của pháp luật như nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

+Về thủ tục tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: các Cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên, Luật sư; đã thực hiện các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng đúng về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và bị cáo Tạ Thị Kim S thừa nhận không bị bức cung, nhục hình và không có khiếu nại trong các giai đoạn tiến hành tố tụng nên đều hợp pháp.

+Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét:

- 03 (ba) gói niêm phong: Gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1462/17 có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ điều tra Trần Xuân Trọng (bên trong là ma túy còn lại sau giám định); Gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 2939/1 ngày 25/8/2017 có chữ ký của giám định viên Trịnh Mạnh Cường, người chứng kiến Nguyễn Hồng Thích và dấu niêm phong Đội 4 Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh (bên trong là ma túy còn lại sau giám định); Gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 2939/2 ngày 25/8/2017 có chữ ký của giám định viên Trịnh Mạnh Cường, người chứng kiến Nguyễn Hồng Thích và dấu niêm phong Đội 4 Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh (bên trong là ma túy còn lại sau giám định); Gói niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Hà (C54B) Bộ Công an và người chứng kiến Võ Thị Bình là nhân viên công ty TNHH AP (bên trong là ma túy còn lại sau giám định); toàn bộ là chất ma túy độc hại, cấm tuyên đối sử dụng nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

- 02 (hai) điện thoại di động Iphone, Model X1688 và A1660; 01 (một) xe gắn máy hai bánh nhãn hiệu Honda biển số 59S2-539.xx, số khung:

RLHJF5807EY866291, số máy: JF58E-0866319; là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 (hai) quẹt ga; một số bịch nylon nhỏ; 03(ba) chai nước hoa hiệu Victoria's Secret màu vàng, cam, hồng; 08 (tám) cục xà bông màu xanh hiệu Irich Spring; 01 (một) gói kẹo màu hồng hiệu Extra Berry Burst; 02 (hai) hộp nhựa màu đỏ đen ghi chữ 100% Whey Protein; là dụng cụ sử dụng ma túy, đồ vật dùng để che dấu khi vận chuyển ma túy và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

+Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, buộc bị cáo Tạ Thị Kim S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đối với đối tượng Minh Nguyễn, ngày 05/9/2017, Văn phòng Quốc gia tại Hà Nội của Cục phòng chống ma túy – Bộ Tư pháp Hòa Kỳ có văn bản xác nhận đối tượng Minh Nguyễn có tên thật là NQT; tên khác là Nguyễn Minh, Nguyễn QT, Gino Nguyễn; Domon; sinh năm 1970; quốc tịch Mỹ; địa chỉ tại số 34917 Suasalito Terrace, Fremont, CA 94555. Theo yêu cầu của Bộ Công an Việt Nam, Cục phòng chống ma túy (DEA) tại Oakland đã tiến hành điều tra tại Công ty Viet Cargo và các đối tượng có liên quan đến Nguyễn Quang Trung về hoạt động cất giấu và vận chuyển ma túy về Việt Nam. Khi có kết quả DEA tại Hà Nội sẽ thông báo cho Bộ Công an Việt Nam (bút lục 31 – 33).

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Thị Kim S phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

+ Căn cứ điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Tạ Thị Kim S 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 26/8/2017.

- Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Tạ Thị Kim S nộp phạt 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

+Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) gói niêm phong gồm: Gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1462/17 có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ điều tra Trần Xuân Trọng, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; Gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 2939/1 ngày 25/8/2017 có chữ ký của giám định viên Trịnh Mạnh Cường, người chứng kiến Nguyễn Hồng Thích và dấu niêm phong Đội 4 Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; Gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 2939/2 ngày 25/8/2017 có chữ ký của giám định viên Trịnh Mạnh Cường, người chứng kiến Nguyễn Hồng Thích và dấu niêm phong Đội 4 Phân viện Khoa học hình sự tại

Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; Gói niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Hà (C54B) Bộ công an và người chứng kiến VTB là nhân viên công ty TNHH AP, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 02 (hai) điện thoại di động Iphone, Model X1688 và A1660; 01 (một) xe gắn máy hai bánh nhãn hiệu Honda biển số 59S2-539.xx, số khung: RLHJF5807EY866291, số máy: JF58E-0866319.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 (hai) quẹt ga; một số bịch nylon nhỏ; 03 (ba) chai nước hoa hiệu Victoria's Secret màu vàng, cam, hồng; 08 (tám) cục xà bông màu xanh hiệu Irich Spring; 01 (một) gói kẹo màu hồng hiệu Extra Berry Burst; 02 (hai) hộp nhựa màu đỏ đen ghi chữ 100% Whey Protein.

(Vật chứng theo các biên bản giao nhận tang tài vật số 204/18 ngày 08/5/2018 và số 115/19 ngày 04/12/2018 của Cục thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

+Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Nộp tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP. HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (23) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh